

Bản án số: 75/2017/HSST
Ngày: 01/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tân.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.

2. Ông Vũ Đình Đồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia
phiên toà: Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở UBND xã Q Ph, huyện T K, mở phiên
tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 76/2017/HSST ngày 16
tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T, sinh năm 1988, nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Ng L, xã T
K, huyện T K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa:
11/12; con ông Nguyễn Công T (đã chết) và Nguyễn Thị T, có vợ Vũ Thị H; Tiền
sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2017 đến ngày 13/9/2017 chuyển tạm giam
tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, theo Lệnh tạm giam số 51/LTG ngày
13/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 07/9/2017 Nguyễn Công T đi bộ từ nhà ở thôn Ng L,
xã T K, huyện T K, tỉnh Hải Dương đến khu vực thôn Đ Tr, xã Q Ph, huyện T K,
tỉnh Hải Dương với mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của
một người đàn ông không quen biết, tên, tuổi, địa chỉ 02 đoạn ống hút, mỗi đoạn
dài 05cm, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T biết là
ma túy tổng hợp dạng đá, giá mua là 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi
nhờ xe về thị trấn T K, huyện TK để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 40 phút
cùng ngày, khi T đang đi bộ trên trục đường 391 trước cửa Bưu điện huyện TK,

thuộc thị trấn T K, huyện T K, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện bắt quả tang. Vụ án được điều tra làm rõ.

Về vật chứng: Thu giữ trên tay phải của T 02 đoạn ống hút màu trắng trong suốt, mỗi đoạn dài 05cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 356/KLGD ngày 10/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Công T gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 1,413 gam (một phẩy bốn trăm mười ba gam), là loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 1,330 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong số 356/KLGD-PC54.

Tại bản cáo trạng số 71/VKS - HS ngày 15/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T K là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T K giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 13 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,330 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý và niêm phong vật chứng, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận. Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 07/9/2017 tại đường tỉnh lộ 391, khu vực trước cửa Bưu điện huyện T K, thuộc thị trấn T K, huyện T K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Công T có hành vi cất giấu trái phép trên tay phải 1,413 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của

Bộ luật Hình sự và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giấu trái phép 1,413 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân, nên việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội đạt hiệu quả.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù nhẹ hơn mức hình phạt tù của tội này theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015 xét thấy đây là quy định mới có lợi cho người phạm tội nên HĐXX sẽ áp dụng để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản riêng. Do vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số Methamphetamine hoàn lại sau giám định có trọng lượng 1,330 gam đựng trong phong bì dán kín, niêm phong. HĐXX xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Như vậy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với người bán Methamphetamine cho T không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ không có căn cứ xử lý, do vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Công T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử: Bị cáo **Nguyễn Công T 13** (Mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tịch thu tiêu hủy 1,330 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư dán kín có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương số 356/KLGD-PC54.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- VKSND huyện Tứ Kỳ,
- CQCSĐT-CA huyện Tứ Kỳ,
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tứ Kỳ,
- Sở tư pháp Hải Dương,
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân